

Trà Cú, ngày 25 tháng 7 năm 2022

Số: 07/2022/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trần Tài N và ông Lê Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 08 tháng 7 năm 2022 của ông Trần Tài N, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp Cà S, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/7/2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Trần Tài N, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp Cà S, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Người bị kiện: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp Vàm Ray A, xã Hàm T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08/7/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Trần Tài N và bị đơn ông Lê Văn Đ thỏa thuận thống nhất như sau: Ông Lê Văn Đ thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Trần Tài N số tiền cầm xe còn nợ là 55.000.000đ (*Năm mươi lăm triệu đồng*), ông Trần Tài N không yêu cầu tính lãi.

* Về thời gian và phương thức trả: Ông Trần Tài N và ông Lê Văn Đ tự

nguyên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THADS huyện Trà C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Kim Riêng